**Tổng hợp các nhiệm vụ nghiên cứu triển khai từ 2014 đến 2016**

**(Cập nhật đến hết tháng 10/2016)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số TT** | **Tên nhiệm vụ** | **Cơ quan thực hiện** | | | **Thời gian thực hiện** | | **Tóm tắt kết quả**  **(đến thời điểm tháng 10/2016)** | **Kết quả đánh giá** |  |
|  |
| **I** | **Năm 2014** | | | | | |  |  |  |
| 1 | **Đề tài:** Nghiên cứu bảo tồn mộc bản Trường Lưu huyện Can Lộc | Sở Văn hóa Thể thao Du lịch Hà Tĩnh | | | | 2014  2015 | Đã đánh giá đánh giá hiện trạng và các giá trị di sản của Mộc bản Trường Lưu; phục dựng, số hóa, biên dịch và bảo quản Mộc bản Trường Lưu; đề xuất các giải pháp bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa Mộc bản Trường Lưu; xuất bản 2 tập sách liên quan đến Mộc bản Trường Lưu; tham mưu cho UBND tỉnh xây dựng bộ Hồ sơ Mộc bản Trường Lưu đăng ký xếp hạng Di sản văn hóa quốc gia và Di sản tư liệu ký ức thế giới. Ngày 19 tháng 5 năm 2016, Mộc bản trường học Phúc Giang (Mộc bản Trường Lưu) được Ủy ban Chương trình Ký ức thế giới khu vực châu Á - Thái Bình Dương (MOWCAP) được UNESCO công nhận là di sản tư liệu thuộc MOWCAP. | Xuất sắc |  |
| 2 | **Đề tài:** Nghiên cứu một số vấn đề trong đời sống tín ngưỡng, tôn giáo hiện nay ở Hà Tĩnh | Trường Đại học Hà Tĩnh | | | | 2014 -2015 | Đã Khảo sát, đánh giá thực trạng hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo và hiện tượng tôn giáo mới ở Hà Tĩnh hiện nay; Xây dựng cơ sở dữ liệu về các cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo cơ bản trên địa bàn; đã tổ chức hội thảo, hoàn thành các chuyên đề và các nội dung của đề tài theo hợp đồng đã ký. | Khá |  |
| 3 | **Đề tài:** Nghiên cứu phương thức truyền dạy và phổ cập dân ca Nghệ Tĩnh trong trường học tại Hà Tĩnh | Trường Cao đẳng VH,TT&DL Nguyễn Du | | | | 2014 -2015 | Đã khảo sát, đánh giá thực trạng giáo dục dân ca Nghệ Tĩnh trong các trường Tiểu học và THCS tại Hà Tĩnh; xây dựng nội dung chương trình phương thức truyền dạy dân ca Nghệ Tĩnh cho các giáo viên âm nhạc tại các trường Tiểu học và Trung học cơ sở tại Hà Tĩnh; xây dựng 3 mô hình điểm đưa dân ca Nghệ Tĩnh vào trường học (Trường THCS Phan Huy Chú, huyện Thạch Hà; Trường THCS Quang Lộc, huyện Can Lộc và Trường Tiểu học Gia Phố (huyện Hương Khê). Kết quả của đề tài đã và đang phát huy tốt tại các trường học ở Hà Tĩnh | Khá |  |
| 4 | **Dự án:** Ứng dụng các tiến bộ KH&CN xây dựng cánh đồng lạc mẫu lớn đạt năng suất cao tại Hà Tĩnh | Viện KHKT nông nghiệp Bắc Trung bộ | | | | 2014 2015 | Đã đào tạo tập huấn, chuyển giao quy trình công nghệ sản xuất thâm canh lạc xuân đạt năng suất cao cho 400 lượt người tham gia. Ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật về sản xuất thâm canh lạc để xây dựng thành công mô hình trình diễn sản xuất thâm canh lạc xuân đạt năng suất cao trên diện tích 50 ha, tại 5 xóm  của xã Thạch Châu, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh. Kết quả  mô hình sản xuất thâm canh cho năng suất vụ xuân đạt từ 46,5 - 50,3 tạ/ha, tăng so với sản xuất lạc đại trà từ 33,5 – 42,4%, (năng suất sản xuất đại trà đạt 3,44 - 3,63 tấn/ha).  Đã xây dựng và hoàn thiện được quy trình sản xuất thâm canh lạc đạt năng suất cao cho vùng thâm canh lạc của xã Thạch Châu nói riêng và vùng trồng lạc của tỉnh Hà Tĩnh nói chung.  Sau khi mô hình kết thúc, nhiều hộ đã tiếp tục sử dụng nguồn vốn để đầu tư tái sản xuất, 100% hộ trong dự án đã tiếp tục áp dụng quy trình để mở rộng sản xuất những vụ tiếp theo. Mô hình đã được nhân rộng lên hàng trăm ha cho các vùng sản xuất lạc ở Hà Tĩnh.n như: Thạch Hà, Nghi Xuân, Can Lộc và một số xã lân cận có cơ hội tiếp cận với những kỹ thuật thâm canh đồng bộ đem lại hiệu quả cao. | Khá |  |
| 5 | **Đề tài:** Nghiên cứu thực trạng và giải pháp kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện tại các bệnh viện ở Hà Tĩnh | Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh | | | | 2014 - 2015 | Đã xác định tỷ lệ, phân lập loại tác nhân và phân bố loại nhiễm khuẩn bệnh viện tại các bệnh viện trên địa bàn tỉnh; đã xác định một số yếu tố ảnh hưởng đến tình hình nhiễm khuẩn bệnh viện, từ đó đề xuất các giải pháp can thiệp nhằm nâng cao chất lượng công tác kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện, giảm thiểu tình trạng nhiễm khuẩn bệnh viện. Các biện pháp phòng ngừa dựa trên cơ sở cơ chế lây truyền của vi khuẩn (Transmission-based precautions) qua đường tiếp xúc, qua các giọt chất tiết (droplets) và mang qua đường không khí (airborne); phải giám sát sự tuân thủ quy tắc chuyên môn của các nhân viên y tế tham gia chăm sóc bệnh nhân Kết quả đề tài cũng đã xây dựng được mô hình áp dụng giải pháp kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện tại Khoa Hồi sức tích cực - Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Tĩnh. | Khá |  |
| 6 | **Đề tài:** Nghiên cứu xây dựng cơ sở dữ liệu về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng  trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh | Chi cục Tiêu chuẩn – Đo lường – Chất lượng Hà Tĩnh | | | | 2014 2015 | Đã điều tra, đánh giá thực trạng và xây dựng cơ sở dữ liệu về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng (TĐC) trên địa bàn toàn tỉnh. Xây dựng phần mềm quản lý về TĐC trên địa bàn; Biên tập các lớp bản đồ và xây dựng cơ sở dữ liệu để quản lý các đối tượng.  Đã hoàn thành 4 chuyên đề, gồm: Thực trạng công bố hoá và chứng nhận hợp chuẩn, hợp quy, đăng ký và sử dụng mã số mã vạch cho sản phẩm, hàng hoá tại các doanh nghiệp sản xuất trên địa bàn tỉnh; Thực trạng các cơ sở kiểm định và phòng thí nghiệm trên địa bàn tỉnh, đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động; Nghiên cứu xây dựng mô hình điểm về nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động quản lý TĐC ở cấp xã; Nghiên cứu giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động về quản lý nhà nước về TĐC trên địa bàn tỉnh. | Khá |  |
| 7 | **Đề tài:** Nghiên cứu xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh | Trung tâm Hỗ trợ kỹ thuật ATBX và ứng phó sự cố - Cục ATBX và hạt nhân | | | | 2014  2015 | - Đã tiến hành điều tra thu thập các thông tin cơ bản phục vụ xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ, bao gồm: Địa lý, Khí hậu; Hành chính; Dân số, Lao động và Việc làm; Giao thông, Hệ thống thông tin liên lạc, Hệ thống điện lưới quốc gia; Kinh tế, Y tế, Văn hóa - Giáo dục.  - Nghiên cứu tổng quan về tình hình ứng dụng bức xạ, công tác ứng phó sự cố bức xạ trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh: đã thống kê toàn bộ các nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ của tỉnh Hà Tĩnh và tiến hành phân loại các loại hình ứng dụng bức xạ, hạt nhân theo mức độ gây ra nguy hiểm đối với con người và môi trường khi sự cố bức xạ, hạt nhân xảy ra.  - Điều tra đánh giá các các nguy cơ gây ra sự cố bức xạ, hạt nhân liên quan đến mất an toàn và mất an ninh trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh từ các hoạt động ứng dụng bức xạ  - Đã tiến hành khảo sát, thu thập số liệu về tình trạng phông phóng xạ môi trường tại một số khu vực trọng yếu, khu vực đông dân cư trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, xây dựng bản đồ dữ liệu bức xạ phục vụ cho công tác ứng phó sự cố bức xạ tỉnh Hà Tĩnh  - Xây dựng Bản kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, 03 kịch bản ứng phó sự cố và chương trình đào tạo cho các cá nhân, tổ chức tham gia ứng phó sự cố trong tỉnh.          Kết quả của đề tài là cơ sở khoa học cho UBND tỉnh Hà Tĩnh tham mưu Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 1891/QĐ-BKHCN ngày 07/7/2016 phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. | Khá |  |
| 8 | **Dự án:** Ứng dụng, chuyển giao công nghệ sản xuất chế phẩm sinh học giúp rút ngắn thời gian xử lý nguyên liệu nuôi trồng nấm ở Hà Tĩnh | Trung tâm Phát triển nấm ăn và nấm dược liệu Hà Tĩnh | | | | 2014  2015 | Đã tiếp nhận công nghệ sản xuất chế phẩm sinh học xử lý nguyên liệu nuôi trồng nấm. Đã tổ chức sản xuất thử 200kg chế phẩm.  Đã đào tạo được 05 cán bộ kỹ thuật thành thạo công nghệ sản xuất chế phẩm sinh học NAMHATI xử lý nguyên liệu rơm rạ nuôi trồng nấm . Đã tổ chức 6 lớp tập huấn tại đại phương với 320 học viên tham gia (trung bình 53 người/lớp; 1 ngày/lớp). Xây dựng 12 mô hình sản xuất nấm Sò quy mô nông hộ và HTX tại 3 huyện thị và xây dựng 02 mô hình sản xuất nấm Rơm tại Trung tâm phát triển nấm ăn và nấm dược liệu. Kết quả các hộ dân tham gia xây dựng mô hình đều khẳng định việc sử dụng chế phẩm NAMHATI để xử lý nguyên liệu rơm rạ nuôi trồng nấm mang lại kết quả rất khả quan. Sử dụng chế phẩm NAMHATI giảm thời gian ủ nguyên liệu (giảm trung bình từ 3-5 ngày so với cách ủ thông thường), tiết kiệm công đảo trộn đống ủ, hạn chế nhiễm bệnh, sợi nấm khỏe hơn, rút ngắn thời gian thu hoạch (từ 20-30 ngày, giảm chi phí đầu vào. Đã tiến hành công bố tiêu chuẩn cơ sở chế phẩm sinh học NAMHATINH xử lý nguyên liệu rơm rạ nuôi trồng nấm theo đúng qui định của thông tư 21/2007/TT-BKHCN và đã thiết kế  bao bì, nhãn mác cho chế phẩm trên. | Khá |  |
| 9 | **Dự án:** Ứng dụng tiến bộ KHCN xây dựng mô hình sản xuất giống và nuôi thương phẩm dê lai 1/2 máu Boer chuyên thịt tại Hà Tĩnh | Trung tâm Khuyến nông Hà Tĩnh | | | | 2014 2015 | - Đơn vị đã phối hợp với chính quyền địa phương khảo sát địa bàn, chọn địa điểm, chọn hộ triển khai mô hình dự án đảm bảo quy mô theo kế hoạch được duyệt;  - Tổ chức cho các hộ triển khai mô hình tham quan học tập kinh nghiệm tại tỉnh Ninh Bình kết hợp đào tạo tập huấn kỹ, hướng dẫn kỹ thuật làm chuồng, chăm sóc nuôi dưỡng, phòng và trị một số bệnh thường gặp và công tác quản lý đàn dê tại mô hình cho các hộ và một số hộ nuôi dê trên địa bàn xã;  - Xây dựng được mô hình nuôi dê sinh sản tại xã Sơn Lĩnh, huyện Hương Sơn với quy mô 5 đực giống Boer với 95 cái Bách thảo. Tỷ lệ sống trên 95%. Kết thúc dự án, có 80% đàn đã sinh sản lứa đầu và 30% đàn sinh sản lứa thứ 2 (trung bình đạt 1,2 con/cái/lứa). Số dê con sinh ra được sử dụng nuôi thương phẩm.  Hiện tại đàn dê phát triển tốt. | Khá |  |
| 10 | **Dự án:**Ứng dụng tiến bộ KH&CN xây dựng  mô hình vườn mẫu theo hướng nông nghiệp hữu cơ trong khu dân cư kiểu mẫu xã nông thôn mới ở Hà Tĩnh. | Hội Làm vườn và trang trại | | | | 2014 -2016 | Đã cung cấp cho người dân các thông tin về sản xuất nông nghiệp hữu cơ để tạo ra sản phẩm đảm bảo ATVSTP, mang lại lợi ích lớn về mặt khoa học, công nghệ, kinh tế, xã hội và bảo vệ môi trường; đã xây dựng thành công mô hình trồng rau và nuôi gà theo hướng nông nghiệp hữu cơ. Thu nhập từ rau đạt gấp 9 lần so với trồng lúa trên cùng một đơn vị diện tích, cao gần gấp đôi tiêu chí thu nhập của vườn mẫu. Kết quả của dự án là cơ sở khoa học để tỉnh ban hành tiêu chí “vườn mẫu” trong xây dựng nông thôn mới | Xuất sắc |  |
| 11 | **Đề tài:**Khảo nghiệm diện rộng giống lúa mới ngắn ngày CXT30 vụ hè thu 2014 tại Hà Tĩnh | Công ty CP giống cây trồng Hà Tĩnh | | | | 2014 | Đã tổ chức đào tạo tập huấn, chuyển giao quy trình công nghệ sản xuất giống lúa CXT30 cho người dân.  Xây dựng mô hình thực nghiệm giống lúa CXT30 vụ Hè Thu 2014 tại các xã Cẩm Quang, Cẩm Duệ (huyện Cẩm Xuyên) và xã Thạch Lưu, Thạch Thắng, Thạch Liên ( huyện Thạch Hà) với quy mô 50ha và lấy giống HT1 làm đối chứng. Qua khảo nghiệm cho thấy giống lúa CXT30 sinh trưởng, phát triển tốt, đẻ khỏe, cứng cây, trổ tập trung. Mức độ nhiễm sâu bệnh hại từ nhẹ đến trung bình. Thời gian sinh trưởng ngắn (90 ngày), năng suất trung bình đạt 57,7 tạ/ha, cao hơn so với giống đối chứng HT1 khoảng 12%. Giống CXT30 có khả năng chống chịu với các điều kiện bất thuận của thời tiết, thích hợp trên nhiều chân đất, phù hợp cơ cấu sản xuất vụ hè thu, nhất là trà hè thu chạy lụt. | Khá |  |
| 12 | **Dự án:**Ứng dụng KH&CN nhân rộng mô hình sản xuất nấm  tại xã Ngọc Sơn - huyện Thạch Hà | Trung tâm Phát triển nấm ăn và nấm dược liệu Hà Tĩnh | | | | 2014  2015 | - Đã tổ chức 03lớp tập huấn về kỹ thuật sản xuất và nuôi trồng nấm mộc nhĩ , nấm sò, nấm rơm cho trên 90 lượt người dân tại xã Ngọc Sơn.  - Hướng dẫn, chỉ đạo cho người dân xây dựng lán trại với diện tích 1200m2 đảm bảo yêu cầu. Tiến hành lắp đặt hệ thống tưới nước bán tự động cho mô hình. Tổ chức xây dựng mô hình sản xuất mộc nhỉ trên cơ chất mùn cưa với tổng số 44.000 bịch, năng suất nấm khô thu được bình quân 0.09kg/bịch, tổng sản lượng nấm khô thu được trên 3,5 tấn; treo 3.000 bịch nấm sò cơ chất mùn cưa, năng suất thu được trung bình 0,6kg/bịch. Tiến hành xử lý 4 tấn rơm nguyên liệu để sản xuất nấm sò và nấm rơm (2 tấn/ mỗi loại nấm). Năng suất trung  bình đạt 50% đối với nấm sò và 7% đối vơi nấm rơm. | Đạt |  |
| 13 | **Dự án**: Ứng dụng KHCN nhân rộng mô hình nuôi ong lấy mật tại xã Hương Trạch huyện Hương Khê | Trung tâm Ứng dụng KHKT & BVCTVN huyện Hương Khê | | | | 2014  2015 | - Đơn vị phối hợp với UBND xã Hương Trạch khảo sản địa bàn, chọn được 50 hộ triển khai mô hình nuôi ong lấy mật;  - Tổ chức cho các hộ tham gia xây dựng mô hình nuôi ong dự án và đại diện Lãnh đạo xã tham quan học tập kinh nghiệm các mô hình nuôi ong tại huyện Vũ Quang và huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An;  - Tổ chức tập huấn kỹ thuật cho các hộ nuôi ong dự án và một số hộ trên địa bàn và tổ chức các buổi tư vấn kỹ thuật trực tiếp tại mô hình cho các hộ triển khai mô hình;  - Xây dựng được mô hình nuôi ong lấy mật với quy mô 500 đàn ong giống tại 50 hộ (10 đàn/hộ); ong phát triển tốt, đến nay đã nhân được trên 700 đàn, tổng số đàn ong tại các hộ triển khai mô hình trên 1.200 đàn; cho thu hoạch trên 3 tấn mật ong; | Khá |  |
| 14 | **Dự án:** Ứng dụng KH&CN nhân rộng mô hình thâm canh lạc L27 tại huyện Hương Khê - Hà Tĩnh | Trung tâm Ứng dụng KHKT & BVCTVN huyện Hương Khê | | | | 2014  2015 | Đã tập huấn chuyển giao kỹ thuật thâm canh giống lạc L27 cho hơn 200 lượt người tham dự. Đã xây dựng mô hình sản xuất thâm canh lạc L27 vụ Xuân 2015 tại xã Hương Thủy với quy mô 40 ha. Năng suất thực thu đạt 32 tạ/ha, cao hơn giống đối chứng L14 trên 30%.. | Khá |  |
| 15 | **Dự án**: Ứng dụng TBKHKT xây dựng mô hình chăn nuôi bò sinh sản tại xã Cương gián - Nghi Xuân | Trung tâm giải quyết việc làm người khuyết tật | | | | 2014  2015 | - Quy hoạch, thiết kết xây dựng được hệ thống chuồng nuôi với diện tích 200 m2 và diện tích xây dựng mô hình trồng cỏ 3ha, trồng sắn 01ha;  - Tổ chức tập huấn kỹ thuật cho đội ngũ lao động trực tiếp tham gia chăn nuôi bò và cán bộ quản lý tại trung tâm;  - Tuyển chọn và mua đàn bò giống xây dựng được mô hình với quy mô 30 bò cái và 01 đực giống nuôi sinh sản, hiện đàn bò phát triển bình thường;  - Đang tiếp tục theo dõi, chăm sóc nuôi dưỡng đàn bò theo đúng quy trình kỹ thuật được hướng dẫn. | Đạt |  |
| 16 | **Dự án:**Chuyển giao công nghệ sản xuất phân hữu cơ vi sinh từ phân thải chăn nuôi và than bùn | Tổng Công ty KS&TM Hà |Tĩnh | | | | 2014  2015 | - Tiến hành nhận chuyển giao công nghệ sản xuất phân hữu cơ vi sinh từ phân thải chăn nuôi và than bùn với quy mô 10.000 – 20.000 tấn/năm;  - Tổ chức đào tạo tập huấn  tiếp nhận công nghệ cho đội ngũ kỹ thuật của nhà máy;  - Xây dựng hoàn thiện nhà máy sản xuất phân hữu cơ vi sinh và tiến hành tổ chức sản xuất thử nghiệm phân vi sinh; chuẩn bị các nội dung khảo nghiệm sản phẩm phân hữu cơ vi sinh trên các giống  rau; | Khá |  |
| **II** | **Năm 2015** | | | | |  |  |  |  |
| 1 | **Đề tài:** Nghiên cứu các giải pháp xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên Hà Tĩnh đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo | | Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Tĩnh | | | 2015  2017 | Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp phù hợp nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên các cấp (mầm non và phổ thông) ở Hà Tĩnh trong thời gian tới, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo theo tinh thần thần Nghị quyết  số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI).  Đã điều tra khảo sát, đánh giá thực trạng đội ngũ CBQL trường học và GV ở tỉnh Hà Tĩnh, đã hoàn thiện các chuyên đề và các nhóm giải pháp; đang xây dựng và hoàn thiện báo cáo đề tài. | Đang triển khai |  |
| 2 | **Đề tài:** Nghiên cứu giải quyết các vấn đề xã hội nảy sinh trong quá trình phát triển kinh tế xã hội ở Hà Tĩnh | | Trường Chính trị Trần Phú | | | 2015  2017 | 1. Điều tra, đánh giá thực trạng các vấn đề xã hội và giải quyết các vấn đề xã hội phát sinh trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội ở Hà Tĩnh trong thời gian qua.  2. Xây dựng hệ thống giải pháp giải quyết một số vấn đề xã hội, nhất là những vấn đề gay cấn nảy sinh trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội ở Hà Tĩnh.  3. Kiến nghị hoàn thiện cơ chế, chính sách giải quyết các vấn đề xã hội nảy sinh trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội ở Hà Tĩnh.  4. Thực hiện 7 chuyên đề về một số vấn đề xã hội nảy sinh trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội ở Hà Tĩnh. | Đang triển khai |  |
| 3 | **Đề tài:**Nâng cao năng lực tiếp cận thị trường đối với các sản phẩm thủ công mỹ nghệ tại các làng nghề truyền thống ở Hà Tĩnh | | Đại học Huế | | | 2015  2016 | - Đã tiến hành nghiên cứu, phân tích cơ sở lý luận và thực tiễn về năng lực tiếp cận thị trường của sản phẩm thủ công mỹ nghệ và phát triển nghề truyền thống trên các phương diện khác nhau, từ vai trò, đặc điểm, môi trường hoạt động…đến phương pháp phân tích năng lực tiếp cận thị trường của sản phẩm thủ công mỹ nghệ của tỉnh Hà Tĩnh, nhận diện các nhân tố ảnh hưởng đến năng lực tiếp cận thị trường của sản phẩm thủ công mỹ nghệ và các nghề truyền thống ở tỉnh Hà Tĩnh.  Nghiên cứu kinh nghiệm của một số địa phương và quốc tế về nâng cao năng lực tiếp cận thị trường sản phẩm thủ công mỹ nghệ và phát triển các nghề truyền thống và bài học cho tỉnh Hà Tĩnh.  Đã tiến hành điều tra, khảo sát thực trạng sản xuất, kinh doanh và năng lực tiếp cận thị trường của sản phẩm thủ công mỹ nghệ và các sản phẩm thuộc nghề truyền thống ở Hà Tĩnh; Phân tích, đánh giá năng lực tiếp cận thị trường của sản phẩm thủ công mỹ nghệ và phát triển nghề truyền thống ở Hà Tĩnh. Phân tích những thuận lợi, khó khăn, những nhân tố ảnh hưởng đến năng lực tiếp cận thị trường của sản phẩm thủ công mỹ nghệ và nghề truyền thống trong những năm qua, sự gắn kết giữa sản phẩm thủ công mỹ nghệ và làng nghề truyền thống với phát triển du lịch.  - Nghiên cứu và đề xuất các giải pháp nâng cao năng lực tiếp cận thị trường đối với sản phẩm thủ công mỹ nghệ, phát triển nghề truyền thống ở Hà Tĩnh. | Khá |  |
| 4 | **Đề tài:** Nghiên cứu ứng dụng công nghệ đất hiếm trong phát triển nông nghiệp tại Hà Tĩnh | | Viên Năng lượng nguyên tử Việt Nam | | | 2015  2017 | Xây dựng 04 mô hình thử nghiệm phân bón vi lượng đất hiếm trên các đối tượng: cam bù, bưởi Phúc Trạch, lúa và lạc để hoàn thiện quy trình sử dụng phân bón vi lượng đất hiếm cho các đối tượng cây trồng phù hợp với điều kiện tự nhiên của Hà Tĩnh;  Kết quả đát giá bước đầu của mô hình như lúa và lạc cho năng suất tăng từ 7 - 10%;  Xây dựng mô hình thử nghiệm nuôi tôm có sử dụng vi lượng đất hiếm trong xử lý nước hồ, trong thức ăn để hoàn thiện quy trình nuôi tôm có sử dụng đất hiếm tại Hà Tĩnh. Kết quả đánh giá sau 2 vụ nuôi, sử dụng vi lượng đất hiếm trong xử lý môi trường ao nuôi tôm đã làm giảm các chất gây ô nhiễm trong ao nuôi, tôm nuôi khỏe, ít bệnh, giảm chi phí sản xuất, cho thu hoạch hiệu quả cao hơn đối chứng 5%. | Đang triển khai |  |
| 5 | **Đề tài:**Nghiên cứu giải pháp và xây dựng mô hình khắc phục bệnh lở mồm long móng và tai xanh trên trâu bò, lợn ở Hà Tĩnh | | Đại học Nông lâm Huế | | | 2015  2017 | Kết quả bước đầu đã xác định được thực trạng và các yêu tố nguy cơ dẫn đến bệnh LMLM và tai xanh trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; xác định sự lưu hành của virus gây bệnh LMLM ở gia súc và virus gây bệnh tai xanh ở lợn nuôi ở Hà Tĩnh; hiện đang triển khai 3 mô hình an toàn dịch bệnh LMLM trên gia súc và tai xanh ở lợn tại xã Cẩm Duệ (Cẩm Xuyên), thôn 1 thôn 2 (xã Hòa Hải - Hương Khê) và Trang trại ông Ứớc (xã Thạch Thắng - Thạch Hà) | Đang triển khai |  |
| 6 | **Dự án:**Nghiên cứu xây dựng Hệ thống thông tin KH&CN tỉnh Hà Tĩnh | | Sở KH&CN | | | 2015  2016 | Đã xây dựng được Cổng thông tin điện tử Sở Khoa học và Công nghệ Hà Tĩnh; phần mềm quản lý nhiệm vụ nghiên cứu, triển khai KH&CN; số hóa, cập nhật dữ liệu nghiên cứu triển khai KH&CN giai đoạn 2010 – 2015. Hiện tại Cổng thông tin điện tử khoa học và công nghệ Hà Tĩnh và phần mềm quản lý nhiệm vụ nghiên cứu, triển khai KH&CN đang vận hành tốt, góp phần nâng cao vai trò quản lý nhà nước và hiện đại hóa ngành KH&CN tỉnh nhà | Xuất sắc |  |
| 7 | **Đề tài:**Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ thông tin xây dựng Từ điển giải thích thuật ngữ chuyên ngành Việt - Lào | | Trường Đại học Hà Tĩnh | | | 2015  2016 | Nghiên cứu, khảo sát thực trạng và nhu cầu sử dụng từ điển giải thích phục vụ đào tạo chuyên ngành cho Lưu học sinh Lào tại Trường Đại học Hà Tĩnh.  - Đánh giá thực trạng ứng dụng CNTT trong việc xây dựng Từ điển giải thích thuật ngữ chuyên ngành Việt – Lào.  - Lựa chọn 1.500 thuật ngữ của 15 chuyên ngành đào tạo cho lưu học sinh Lào tại Hà Tĩnh để làm từ điển. Biên dịch phần giải thích nghĩa của từ, thuật ngữ bằng tiếng Việt sang tiếng Lào.  - Xuất bản Từ điển giải thích chuyên ngành Việt – Lào (bản giấy).  - Ứng dụng CNTT số hóa Từ điển thuật ngữ chuyên ngành Việt - Lào. (bản điện tử). | Khá |  |
| 8 | **Đề tài:**Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ bào chế mới sản xuất viên ngậm ho từ thảo dược | | Công ty CP Dược Hà Tĩnh | | | 2015  2016 | Đã nghiên cứu công thức, liều lượng, chuẩn hóa dược liệu và sản xuất thành công Viên ngậm ho từ thảo dược theo công nghệ bào chế hiện đại (sấy lạnh thăng hoa, chiết cô chân không, kỹ thuật luyện châu ... ). Sản phẩm đã được Viện Kiểm nghiệm dược Trung ương thử độc tính cấp và độc tính bàn trường diễn, kết quả cho thấy Viên ngậm ho thuộc nhóm chất không độc. Sản phẩm cũng đã được Bệnh viện Y học cổ truyền Hà Tĩnh đánh giá có tác dụng lâm sàng rõ rệt đối với bệnh ho. Kết quả đề tài đã được Hội đồng khoa học đánh giá xếp loại xuất sắc | Xuất sắc |  |
| 9 | **Đề tài:** Nghiên cứu thực trạng tình hình cong vẹo cột sống ở lứa tuổi 12-15 trên địa bàn tỉnh và đề xuất các giải pháp phục hồi chức năng | | Bệnh viện Phục hồi chức năng Hà Tĩnh | | | 2015  2017 | Khảo sát tỷ lệ cong vẹo cột sống ở trẻ em là học sinh lứa tuổi  từ 12–15 ở 8 trường Trung học cơ sở  trên địa bàn Hà Tĩnh    Đánh giá hiệu quả phục hồi chức năng của bệnh nhân cong vẹo cột sống  mức độ I và II lứa tuổi từ 12 - 15 tuổi.   Xây dựng qui trình điều trị phục hồi chức năng tại cộng đồng phù hợp với địa phương cho trẻ em cong vẹo cột sống mức độ I và II lứa tuổi từ 12 -  15. | Đang triển khai |  |
| 10 | **Dự án:**Nghiên cứu,ứng dụng các tiến bộ KH&CN xây dựng mô hình sản xuất, chế biến nấm Linh chi tại Hà Tĩnh | | Trạm Nghiên cứu và phát triển nấm Quảng Trị | | | 2015  2016 | - Đã triển khai sữa chữa, cải tạo và hoàn thành nhà nuôi trồng nấm Linh Chi với diện tích 200m2, mặt trong xung quanh nhà lán được lợp lưới đen cản quảng, mặt ngoài nhà nấm được lợp nilon trong suốt của Isxaren; Lắp đặt hệ thống quạt gió làm mát và hệ thống tưới sương mù trong nhà nuôi, hệ thống tưới nước làm mát trên mái nhà nhằm giúp giảm nhiệt độ trong nhà nuôi trồng nấm vào những ngày nhiệt độ trong nhà nuôi trồng cao hơn 320C; Lắp đặt hệ thống giá để nấm bằng sắt đảm bảo thuận lợi cho nấm sinh trưởng phát triển và tận dụng tối đa diện tích.  - Thực hiện công tác chuyển giao kỹ thuật sản xuất nấm Linh chi cho đội ngũ cán bộ kỹ thuật của Trung tâm Phát triển nấm ăn và Nấm dược liệu Hà Tĩnh.  - Triển khai mô hình: Đã tiến hành nuôi trồng trên 10.000 bịch nấm Linh chi. Năng suất thu hoạch đạt từ 9% tươi, tương đương 3% khô (1 tấn nguyên liệu thu được 30kg nấm Linh chi khô (1kg nguyên liệu thu được 3g nấm linh chi khô); đảm bảo chất lượng tốt, quả thể đẹp, đường kính kich thước quả thể tối đa 18cm, độ dày quả thể tối đa đạt 1cm.  - Đã cung cấp hệ thống máy móc thiết bị sản xuất trà túi lọc nấm linh chi bao gồm: 01 máy cắt lát nấm linh chi; 01 máy nghiền mịn nấm linh chi; 01 máy nghiền thô nấm linh chi; 01 máy dập ngày sản xuất hạn sử dụng và một máy đóng trà túi lọc nấm linh chi tự động.   - Thiết kế Logo, nhãn mác bao bì đựng sản phẩm chế biến từ nấm Linh Chi. Hiện đang sản xuất thử để đánh giá, hoàn thiện quy trình công nghệ. | Khá |  |
| 11 | **Đề tài:** Ứng dụng  một số biện pháp kỹ thuật trong Quản lý dịch hại tổng hợp phòng trừ bệnh đốm đen hại bưởi Phúc Trạch | | Viện Nghiên cứu rau quả | | | 2015  2016 | Đã xây dựng được biểu đồ phát sinh phát triển, mức độ gây hại và ảnh hưởng của bệnh đốm đen đến các yếu tố cấu thành năng suất, chất lượng bưởi Phúc Trạch; đã xác định được loại thuốc Score 250EC phun sau tắt hoa 6 - 7 tuần, với 3 lần phun, mỗi lầ phun cách nhau 15 ngày có hiệu quả cao trong việc phòng trừ bệnh đốm đen hại bưởi Phúc Trạch; đã xây dựng thành công mô hình phòng trừ tổng hợp bệnh đốm đen hại bưởi Phúc Trạch tại 4 xã: Hương Trạch, Phúc Trạch, Lộc Yên, Gia Phố. Kết quả đề tài đã được nhân dân trong vùng ứng dụng nhân rộng | Xuất sắc |  |
| 12 | **Đề tài**: Nghiên cứu xây dựng phần mềm nền dịch vụ công trực tuyến tỉnh Hà Tĩnh | | Sở Thông tin và Truyền thông | | | 2015 2015 | Đã tổng hợp, phân tích và đánh giá về mặt quy trình của bộ thủ tục hành chính trong toàn tỉnh nhằm rút ra các công đoạn chung nhất, các nhánh chung nhất để mô hình hóa và tin học hóa; phân tích xây dựng mô hình và phần mềm nền (phần mềm lõi) dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 cho phép dễ dàng tùy biến áp dụng cho các thủ tục hành chính khác nhau của tỉnh; xây dựng bộ công cụ tiện ích tích hợp vào phần mềm cho phép thực hiện việc tùy biến áp dụng cho các thủ tục hành chính khác nhau; triển khai thí điểm một số thủ tục hành chính tại 03 đơn vị: Sở TT&TT, Sở KH&ĐT và Sở Nội vụ, mỗi đơn vị 03 thủ tục; biên soạn bộ tài liệu hướng dẫn triển khai và ứng dụng phần mềm. Kết quả đề tài đã và đang được ứng dụng tích cực trong việc triển khai DVC trực tuyến mức độ 3 tại các sở, ngành trong tỉnh | Khá |  |
| 13 | **Dự án:** Sản xuất thử nghiệm bê tông cát làm đường giao thông nông thôn | | Hội bê tông Việt Nam | | | 2015  2016 | -. Nghiên cứu tuyển chọn vật liệu chế tạo bê tông cát có cường độ chịu nén 30MPa và kéo uốn 4 Mpa;  - Nghiên cứu hoàn thiện các thông số về kỹ thuật của trạm trộn để đảm bảo chất lượng bê tông cát có cường độ chịu nén 30MPa và kéo uốn là 4MPa;  - Nghiên cứu hoàn thiện công nghệ thiết kế thành phần bê tông cát có độ chịu nén là 30MPa và kéo uốn 4MPa để làm lớp mặt đường giao thông nông thôn;  -  Nghiên cứu hoàn thiện công nghệ đảm bảo chất lượng sản phẩm bê tông cát có cường độ chịu nén là 30MPa và kéo uốn 4MPa để làm lớp mặt đường giao thông nông thôn;  -. Biên soạn quy trình công nghệ chế tạo bê tông cát cường độ chịu nén 30MPa và kéo uốn lớn hơn 4 MPa để làm đường; | Khá |  |
| 14 | **Đề tài** “Nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ trong sản xuất và sử dụng hiệu quả khí biogas chất lượng cao ở các trại chăn nuôi tập trung tại Hà Tĩnh” | | Trường Cao đẳng Công nghiệp Huế | | | 2015 2017 | Đã khảo sát, đánh giá thực trạng các hầm biogas và tình hình sử dụng khí biogas tại các trang trại chăn nuôi ở Hà Tĩnh. Xây dựng Báo cáo chuyên đề "Khảo sát và đánh giá thực trạng về tình hình sản xuất và sử dụng khí biogas tại các trang trại chăn nuôi ở Hà Tĩnh".  - Xây dựng mô hình sản xuất và thử nghiệm chế phẩm vi sinh kỵ khí áp dụng cho 03 trang trại 50, 200 và 500 con lợn, lắp đặt hệ thống xử lý khí biogas, nhà bảo vệ hệ thống cho các mô hình.  - Tổ chức 03 đợt tập huấn cho 150 hộ chăn nuôi trên địa bàn tỉnh về công nghệ sản xuất và sử dụng khí biogas hiệu quả cao.  - Xây dựng 01 chuyên mục phóng sự truyền hình về mô hình sản xuất và sử dụng khí biogas hiệu quả cao. | Đang triển khai |  |
| 15 | **Dự án:**Ứng dụng khoa học công nghệ nhân rộng mô hình trồng  đậu xanh ĐXVN 07   tại xã Hương Giang  - Hương Khê | | Trung tâm Ứng dụng KHKT & BVCTVN huyện  Hương Khê | | | 2015 | Đã tập huấn, chuyển giao quy trình công nghệ sản xuất thâm canh Đậu xanh ĐXVN-07 cho nhân dân trong vùng; xây dựng thành công mô hình sản xuất thâm canh Đậu xanh ĐXVN-07 vụ Hè 2015 tại xã Hương Giang - huyện Hương Khê, quy mô 50 ha, năng suất đạt bình quân ... tấn/ha. Kết quả mô hình này là cơ sở khoa học để ngành Nông nghiệp &PTNT đưa giống đậu xanh ĐXVN-07 vào cơ cấu sản xuất trong tỉnh. | Khá |  |
| 16 | **Dự án:** "Ứng dụng tiến bộ kỹ thuật xây dựng mô hình trang trại chăn nuôi bò lai sinh sản chất lượng cao tại xã Phù Việt - Thạch Hà” | | Trung tâm Ứng dụng KHKT & BVCTVN huyện  Thạch Hà | | | 2015  2017 | - Khảo sát chọn địa điểm, chọn hộ triển khai mô hình dự án;  - Tổ chức tập huấn quy trình chăm sóc đàn nái sinh sản; kỹ thuật nuôi dưỡng đàn bê ở các giai đoạn, vỗ béo bò thịt trước khi xuất bán; quy trình trồng, chăm sóc, thu hoạch cỏ; kỹ thuật chế biến cỏ, phụ phẩm nông nghiệp làm thức ăn và kỹ thuật bảo quản giữ trữ thức ăn cho các thành viên tham gia thực hiện dự án và một số hộ chăn nuôi trên địa bàn;  -  Hướng dẫn chủ mô hình thiết kế xây dựng hệ thống chuồng nuôi đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, với quy chăn nuôi 40 con bò nái sinh sản có mặt thường xuyên; quy hoạch diện tích đất trồng 3 ha đồng cỏ VA06;  - Tuyển chọn mua 40 bò cái giống đủ tiêu chuẩn xây dựng mô hình, đến nay đã phối giống cho toàn đàn, kết quả phối giống có chữa đạt 69%, đạt bò phát triển bình thường. Hiện tại đơn vị chủ trì đàn tiếp tục theo dõi kết quả để đánh giá hiệu quả của mô hình | Đang triển khai |  |
| 17 | **Dự án:** Ứng dụng khoa học công nghệ nâng cao năng lực sản xuất giống nấm tại Trung tâm Phát triển nấm ăn và nấm dược liệu Hà Tĩnh | | Trung tâm Phát triển Nấm ăn và nấm dược liệu Hà Tĩnh | | | 2015   2017 | - Đã tiến hành nâng cấp phòng nuôi cấy, giống hiện có của Trung tâm Phát triển nấm ăn và Nấm dược liệu Hà Tĩnh, bao gồm: phòng pha môi trường, phòng nuôi giống và phòng cấy giống trên cơ sở phòng hiện có tại Trung tâm. Đầu tư sữa chữa các hạng mục: ngăn phòng, lắp cửa kính, ốp gạch, trần nhà, lắp đặt đèn cực tím và hệ thống điện, nước giữa các phòng.  - Đã tổ chức cho các cán bộ kỹ thuật của Trung tâm đi tham quan học tập công nghệ sản xuất nấm tại các tỉnh phía Nam.  - Đã ký hợp đồng chuyển giao công nghệ với Trung tâm nghiên cứu và phát triển nấm – Viện di truyền nông nghiệp Việt Nam.  - Tổ chức cho các cán bộ kỹ thuật tiếp nhận công nghệ từ đơn vị chuyển giao. Hiện đang tổ chức thử nghiệm phân lập giống gốc, nhân giống cấp 1, cấp 2, cấp 3 các loại nấm Sò, nấm Mộc nhĩ, nấm Linh chi,... để hoàn thiện các quy trình công nghệ nhân giống nấm các loại. | Đang triển khai |  |
| 18 | **Dự án**: Ứng dụng tiến bộ KHKT xây dựng mô hình sản xuất cây Măng tây tại Hà Tĩnh | | Chi đoàn Thanh niên CSHCM Sở KH&CN Hà Tĩnh | | | 2015  2017 | - Đã tổ chức 01 lớp tập huấn kỹ thuật về thiết kế vườn, làm đất, trồng, chăm bón, thu hoạch, phân loại sản phẩm,... cho 20 học viên; thời gian tập huấn 2 ngày.  - Triển khai xây dựng mô hình: Đã chỉ đạo trồng 1,5ha giống Măng Tây tím từ ngày 01/3/2016, đến thời điểm báo cáo tỷ lệ sống đạt 90%, cây phát triển tốt, hiện chiều cao trung bình 90cm, mỗi cây đẻ trung bình 8 nhánh con, đến nay đã cho thu bói. Đã lắp đặt xong hệ thống tưới nhỏ giọt bán tự động, đã nghiệm thu vận hành tốt.  - Hiện đang tiến hành theo dõi các chỉ tiêu sinh trưởng, phát triển, tình hình sâu bệnh hại, năng suất … để đánh giá hiệu quả mô hình | Đang triển khai |  |
| **III** | **Năm 2016** | | | | |  |  |  |  |
| 1 | **Dự án** "Sản xuất thử nghiệm ghế vệ sinh di động tại Hà Tĩnh" | | | Bệnh viện đa khoa thành phố Hà Tĩnh | | 2016  2017 | 1. Đào tạo chuyển giao công nghệ sản xuất thử ghế vệ sinh di động tại Hà Tĩnh;  2. Sản xuất thử 40 sản phẩm ghế vệ sinh di động;  3. Nghiên cứu hoàn thiện quy trình công nghệ tối ưu hóa và sản xuất 40 sản phẩm thương mại;  4. Đăng ký nhãn hiệu và kiểu dáng cho sản phẩm ghế vệ sinh di động sản xuất tại Hà Tĩnh; | Đang triển khai |  |
| 2 | **Dự án** "Sản xuất thử nghiệm nấm rễ cộng sinh Mycorrhiza sử dụng cho cây ăn quả có múi tại Hà Tĩnh" | | | Trung tâm Ứng dụng tiến bộ KH&CN Hà Tĩnh | | 2016  2017 | 1. Đào tạo chuyển giao quy trình công nghệ sản xuất chế phẩm nấm cộng sinh Mycorrhiza cho cây ăn quả có múi, nghiên cứu hoàn thiện và xây dựng quy trình công nghệ sản xuất và sử dụng nấm rễ công sinh Mycorrhiza tại Hà Tĩnh;  2. Phân lập các chủng nấm rễ cộng sinh tại vùng trồng cam, bưởi ở Hà Tĩnh và hoàn thiện công nghệ và tổ chức sản xuất chế phẩm nấm cộng sinh Mycorrhiza tại Hà Tĩnh;  3. Xây dựng mô hình thử nghiệm ứng dụng chế phẩm nấm cộng sinh Mycorrhiza cho một số cây có múi trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;  4. Thiết kế tem nhãn, bao bì, xây dựng hồ sơ công bổ tiêu chuẩn cơ sở cho sản phẩm; | Đang triển khai |  |
| 3 | **Dự án**: “Ứng dụng tiến bộ kỹ thuật xây dựng mô hình sử dụng bẩy bã protein phòng trừ ruồi đục quả trên các cây lấy quả tại huyện Thạch Hà*”* | | | Trung tâm ƯD KHKT & BVCTVN huyện Thạch Hà | | 2016  2017 | - Khảo sát, đánh giá thực trạng, tình hình gây hại và biện pháp phòng trừ ruồi đục quả tại các vùng sản xuất cây lấy quả (rau quả, cây ăn quả) trên địa bàn huyện Thạch Hà;  - Tổ chức 4 lớp tập huấn về phương pháp sử dụng bẫy bả protein phòng trừ ruồi đục quả trên các cây lấy quả.  - Xây dựng mô hình ứng dụng bẫy bã protein phòng trừ ruồi đục quả trên các loại cây rau lấy quả gồm mướp đắng và mướp hương (vụ Xuân và vụ Hè thu) với quy mô 2ha/vụ, các loại cây ăn quả gồm cam chanh và ổi với quy mô 2 ha.  - Theo dõi, đánh giá hiệu quả, biên soạn quy trình phù hợp với từng đối tượng cây trồng tại địa phương và đề xuất phương án nhân rộng. | Đang triển khai |  |
| 4 | **Đề tài** “Nghiên cứu hoàn thiện bài thuốc nam “hạ áp” trong điều trị bệnh tăng huyết áp tại Hà Tĩnh” | | | Bệnh viện Y học cổ truyền Hà Tĩnh | | 2016  2017 | - Nghiên cứu, xác định công thức bài thuốc nam “hạ áp”;  - Nghiên cứu quy trình bào chế bài thuốc nam “hạ áp”;  - Đánh giá hiệu quả của sản phẩm trên 60 bệnh nhân. Theo dõi các tác dụng và tác dụng phụ trên từng bệnh nhân.  - Tổng hợp số liệu, đánh giá, hoàn thiện quy trình bào chế bài thuốc. | Đang triển khai |  |
| 5 | **Đề tài** “Nghiên cứu thực trạng và giải pháp giảm thiểu thiệt hại do xói lở, bồi tụ vùng cửa sông, ven biển tỉnh Hà Tĩnh” | | | Trung tâm Nghiên cứu Quản lý và Phát triển vùng Duyên hải | | 2016  2017 | - Điều tra, đánh giá hiện trạng xói lở, bồi tụ vùng cửa sông và vên biển tỉnh Hà Tĩnh.  - Xác định nguyên nhân, cơ chế hoạt động và dự báo diễn biến của quá trình xói lở, bồi tụ ở vùng cửa sông và ven biển tỉnh Hà Tĩnh. Ứng dụng mô hình toán để tính toán mức độ xói lở, bồi tụ.  - Dự báo được xu thế xói lở, bồi tụ bờ biển cho năm 2020, 2025, 2030 tại tỉnh Hà Tĩnh. Đề xuất các giải pháp làm giảm nhẹ thiệt hại do tai biến xói lở, bồi tụ vùng cửa sông và ven biển gây ra tại Hà Tĩnh.  - Đề xuất các giải pháp giảm thiểu thiệt hại do xói lở, bồi tụ vùng cửa sông và ven biển tỉnh Hà Tĩnh. | Đang triển khai |  |
| 6 | **Đề tài**: “Ứng dụng các tiến bộ KH&CN xây dựng mô hình trồng cam hiệu quả cao và bền vững tại xã Đức Giang, huyện Vũ Quang – Hà Tĩnh” | | | Viện Nghiên cứu rau quả | | 2016  2018 | - Đánh giá thực trạng cây ăn quả trên địa bàn huyện Vũ Quang nói chung và xã Đức Giang nói riêng;  - Nghiên cứu xây dựng 2 mô hình ứng dụng các TBKT, gồm: tưới nước tiết kiệm, chăm sóc, cắt tỉa cành tạo tán, phòng trừ sâu bệnh, bao quả, sử dụng cây trồng xen ... (01 mô hình áp dụng trên vườn cam đã trồng 4-6 năm và 01 mô hình trồng mới dòng cam chanh ít hạt, xen canh cây ổi hoặc táo;  - Tập huấn chuyển giao công nghệ và đề xuất phương án nhân rộng. | Đang triển khai |  |
| 7 | **Đề tài**: “Nghiên cứu bào chế viên Nhuận tràng bằng thuốc nam dùng điều trị bệnh táo bón” | | | Công ty Cổ phần Dược Hà Tĩnh | | 2016  2017 | - Nghiên cứu công thức, liều lượng sơ bộ cho sản phẩm viên nhuận tràng từ thuốc nam.  - Điều tra, thu thập nguồn dược liệu có tại địa phương.  - Ứng dụng công nghệ bào chế hiện đại để sản xuất viên nhuận tràng, tối ưu hóa công thức sản phẩm..  - Đánh giá độc tính cấp, độc tính bán trường diễn của sản phẩm; Đánh giá tác dụng lâm sàng của sản phẩm.  - Sản xuất thử 3 lô pilot để đánh giá độ ổn định của sản phẩm. Hoàn thiện quy trình bào chế viên Nhuận tràng bằng thuốc nam. | Đang triển khai |  |
| 8 | **Đề tài** “Nghiên cứu đánh giá tác động của biến đổi khí hậu và nước biển dâng đến các công trình thủy lợi và xây dựng chủ yếu vùng ven biển tỉnh Hà Tĩnh” | | | Chi cục Thủy lợi Hà Tĩnh | | 2016  2017 | - Khảo sát, phân tích và đánh giá tác động của BĐKH và NBD đối với hệ thống thủy lợi, các công trình xây dựng chủ yếu vùng ven biển tỉnh Hà Tĩnh;  - Xác định các kịch bản chi tiết về tác động của BĐKH và NBD đến các yếu tố có tác động đến công trình thủy lợi (ngập lụt và nước dâng do triều cường và bão, xâm nhập mặn);  - Xây dưng bộ bản đồ nguy cơ tổn thương do BĐKH và NBD đối với các công trình thủy lợi và một số công trình xây dựng( giao thông) ven biển tỉnh Hà Tĩnh (tỷ lệ 1:25.000)  - Đề xuất các giải pháp thích hợp nhằm ứng phó với BĐKH và nước biển dâng cho các công trình thủy lợi và các công trình xây dựng trọng điểm vùng ven biển Hà Tĩnh. | Đang triển khai |  |
| 9 | **Đề tài:**Nghiên cứu giá trị tư liệu lịch sử dòng họ Nguyễn Huy - Trường Lưu, huyện Can Lộc liên quan về biên giới và biển đảo Việt Nam | | | Bảo tàng Hà Tĩnh | | 2016/  2017 | -   Nghiên cứu và giới thiệu giá trị của các tư liệu về địa chí của dòng họ Nguyễn Huy về quê hương đất nước.  -   Nghiên cứu và giới thiệu giá trị của 2 tác phẩm  *Hoàng hoa sứ trình đồ* và *Quảng Thuận đạo sử tập.*  -   Đánh giá các giá trị của các tư liệu địa chí dòng họ Nguyễn Huy-Trường Lưu về chủ quyền của Việt Nam đối với biên giới và biển đảo.  -   Nghiên cứu, khẳng định việc đáp ứng được các tiêu chí của Danh mục Di sản được đề cử thuộc Chương trình ký ức Thế giới của tập sách *Hoàng hoa sứ trình đồ*.  -   Thực hiện 7 chuyên đề về giá trị tư liệu lịch sử dòng họ Nguyễn Huy.  -   Xuất bản 3 tập sách sách *Bắc dư tập lãm*, *Hoàng hoa sứ trình đồ* của Nguyễn Huy Oánh và *Quảng Thuận đạo sử tập* của Nguyễn Huy Quýnh. | Đang triển khai |  |
| 10 | **Đề tài:**Nghiên cứu xây dựng mô hình tổ chức và hoạt động của lực lượng tự vệ trong các cơ sở sản xuất có vốn đầu tư nước ngoài trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh | | | Bộ CHQS Hà Tĩnh | | 2016/  2017 | - Khảo sát, đánh giá thực trạng lực lượng tự vệ trong các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài trên địa bàn Hà Tĩnh;  - Đề xuất các giải pháp nâng cao sức mạnh tại chổ, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp ổn định phát triển sản xuất.  - Xây dựng Mô hình tổ chức và hoạt động của lực lượng tự vệ trong doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.  - T hực hiện 4 chuyên đề nghiên cứu | Đang triển khai |  |
| 11 | **Đề tài:**Nghiên cứu, ứng dụng một số loại hình diễn xướng dân gian đặc sắc ở Hà Tĩnh (Ca trù, Ví Giặm, Trò kiều) nhằm phục vụ phát triển du lịch | | | Chi hội Văn nghệ dân gian Việt Nam tại Hà Tĩnh | | 2016/  2017 | -    Điều tra, đánh giá thực trạng một số làn điệu đặc sắc nhất liên quan đến loại hình nghệ thuật trình diễn dân gian ở Hà Tĩnh trong thời gian qua.  -    Phục dựng 07 không gian diễn xướng (mẫu) bằng các trích đoạn ngắn, cụ thể: Ví Giặm (Hát ví giao duyên nam nữ và du thuyền trên sông La; hát ví đối đáp giữa gái phường Vải Trường Lưu với trai phường Nón Tiên Điền); Ca trù (Hát nói, Hát múa Chúc hỗ); Trò Kiều (Hát Chèo Kiều cổ, Trò Kiều bằng Ví Giặm, hát thơ Kiều bằng dân ca ba miền).  -    Đề xuất giải pháp bảo tồn, phát huy các loại hình diễn xướng Ca trù, Ví Giặm, Trò Kiều nhằm phát triển du lịch ở Hà Tĩnh trong thời kỳ hội nhập.  -    Thực hiện 4 chuyên đề về các loại hình diễn xướng dân gian đặc sắc ở Hà Tĩnh; Xây dựng 3 đĩa DVD về các loại hình diễn xướng dân gian đặc sắc ở Hà Tĩnh.  -    Biên soạn và xuất bản tập sách “Ca trù, Ví Giặm, Trò Kiều - Sản phẩm du lịch độc đáo ở Hà Tĩnh” | Đang triển khai |  |
| 12 | **Đề tài:**Nghiên cứu, xây dựng mô hình điều trị và quản lý bệnh tăng huyết áp tại tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2016-2017 | | | Sở Y tế | | 2016/  2017 | -   Nghiên cứu, đánh giá thực trạng bệnh THA ở Hà Tĩnh thời gian qua;  -   Xác định các yếu tố liên quan đến bệnh THA trên địa bàn;  -   Nghiên cứu can thiệp trước và sau đối chứng, đánh giá hiệu quả can thiệp ở cộng đồng,  -   Xây dựng các mô hình quản lý và điều trị bệnh THA tại cộng đồng và các chuyên đề khoa học  -   Biên soạn cuốn cẩm nang về phòng chống và điều trị bệnh THA. | Đang triển khai |  |
| 13 | **Đề tài:**Nghiên cứu đổi mới công tác tuyên giáo trong điều kiện hội nhập và phát triển ở tỉnh Hà Tĩnh | | | Ban tuyên giáo Tỉnh ủy Hà Tĩnh | | 2016/  2017 | -       Điều tra, đánh giá thực trạng chất lượng, hiệu quả công tác tuyên giáo của đảng bộ tỉnh trong thời gian qua, (giai đoạn 2010 – 2015). Xác định các yếu tố ảnh hưởng (tác động) đến công tác tuyên giáo trong giai đoạn phát triển mới của tỉnh.  -       Đề xuất các giải pháp đổi mới nội dung, phương thức hoạt động công tác trong điều kiện hội nhập và phát triển của tỉnh.  -       Thực hiện 4 chuyên đề nghiên cứu. | Đang triển khai |  |
| 14 | **Đề tài:**Nghiên cứu đổi mới công tác kiểm tra, giám sát của Đảng bộ Hà Tĩnh đáp ứng yêu cầu xây dựng Đảng trong giai đoạn mới | | | Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy | | 2016/  2017 | - Điều tra, đánh giá thực trạng công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng ở Đảng bộ Hà Tĩnh trong thời gian qua, (giai đoạn 2010 – 2015)  -      Đề xuất các giải pháp giải pháp nhằm đổi mới công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng ở Đảng bộ Hà Tĩnh trong thời gian tới.  -      Thực hiện 4 chuyên đề nghiên cứu. | Mới triển khai |  |
| 15 | **Dự án** “Ứng dụng KH&CN xây dựng mô hình trồng cây Đinh Lăng làm dược liệu tại huyện Kỳ Anh” | | | Công ty TNHH kỹ thuật thương mại Toàn Cầu | | 2016-2017 | - Tiếp nhận quy trình kỹ thuật trồng thâm canh cây Đinh lăng;  - Xây dựng mô hình Trồng thâm canh cây Đinh Lăng tại xã Kỳ Thọ - huyện Kỳ Anh, với quy mô 2,0 ha;  - Tập huấn cho các hộ tham gia thực hiện mô hình và người dân có nhu cầu;  - Theo dõi, đánh giá, tổng kết sơ bộ hiệu quả mô hình. | Đang triển khai |  |
| 16 | **Dự án:** “Nhân rộng mô hình ứng dụng tiến bộ KH&CN phát triển cây bưởi Phúc Trạch tại các xã Hương Thủy và Hương Giang, huyện hương Khê” | | | Trung tâm Ứng dụng KHK& BVCTVN huyện Hương Khê | | 2016-2017 | 1. Tập huấn chuyển giao các tiến bộ KHKT  trong sản xuất bưởi Phúc Trạch cho người dân trồng bưởi tại xã Hương Thủy và Hương Giang.  2. Xây dựng mô hình ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất đối với vườn bưởi Phúc Trạch đang thời kỳ kinh doanh tại xã Hương Thủy và Hương Giang, với quy mô 10 ha.  3. Theo dõi, đánh giá, tổng kết nhân rộng mô hình. | Đang triển khai |  |
| 17 | **Dự án:** Ứng dụng KH&CN xây dựng mô hình sản xuất thanh long ruột đỏ theo hướng Vietgap tại huyện Thạch Hà | | | Trung tâm Ứng dụng KHK& BVCTVN huyện Thạch Hà | | 2016-2017 | - Tổ chức đào tạo, tập huấn cho các hộ dân tham gia và các hộ dân trong vùng thực hành nông nghiệp tốt (Gap) và quy trình trồng Thanh Long ruột đỏ theo hướng Vietgap.  - Xây dựng mô hình sản xuất thanh long ruột đỏ tại thôn Trung Tâm - xã Ngọc Sơn, diện tích 3ha theo hướng Vietgap.  - Xây dựng hệ thống tưới nhỏ giọt, tiết kiệm nước cho diện tích 3 ha trồng Thanh Long.  - Theo dõi, tổng kết hoàn thiện quy trình sản xuất Thanh Long ruột đỏ theo hướng Vietgap áp dụng cho vùng sản xuất đất đồi trên địa bàn huyện Thạch Hà và các vùng phụ cận. | Đang triển khai |  |
| 18 | **Dự án:** Ứng dụng tiến bộ KHCN xây dựng mô hình sản xuất nông nghiệp theo phương pháp hữu cơ tại xã Thạch Xuân - Thạch Hà | | | Hội làm vườn và trang trại | | 2016-2017 | 1. Tổng hợp biên soạn quy trình chăn nuôi lợn theo phương pháp hữu cơ; tổ chức 3 lớp tập huấn chuyển giao các quy trình kỹ thuật chăn nuôi lợn lai F1 (50% máu ngoại); nuôi gà và sản xuất rau theo phương pháp hữu cơ;  2. Xây dựng mô hình chăn nuôi 100 lợn lai F1, 500 gà thịt (gà địa phương), sản xuất 6 loại rau (Cải, mồng tơi, dưa chuột, bí xanh, mướp đẳng, mướp hương), quy mô 0,5ha theo phương pháp hữu cơ;  3. Lấy mẫu và phân tích chất lượng 6 loại rau sản xuất tại mô hình; theo dõi, đánh giá, tổng kết khuyến cáo nhân rộng mô hình | Đang triển khai |  |

***Phòng QLKH***